

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC HÌNH THỨC GIÁO DỤC TỪ XA
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH - THỜI GIAN ĐÀO TẠO 5 NĂM
- ĐỢT 1 NĂM 2011**

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Tốt Nghiệp THPT/THCN/CĐ/ĐH			Ghi chú
							Tốt nghiệp	Trường	Năm TN	
1	211QT079-1	Đỗ Thị Ngọc	Anh	Nữ	13/03/1978	Bình Thạnh, TP HCM	THPT	PTTH Nguyễn Thượng Hiền	1997	
2	211QT055-1	Lại Thị Tú	Anh	Nữ	06/05/1983	Lộc Ninh, Bình Phước	THPT	Bán công An Lộc	2003	
3	211QT045-1	Phan Mỹ	Anh	Nữ	20/01/1984	Phan Thiết, Bình Thuận	THPT	THPT Nguyễn Trãi	2002	
4	211QT058-1	Nguyễn Quốc	Bình	Nam	07/10/1983	Đà Lạt, Lâm Đồng	THPT	THPT Đồng Đa	2001	
5	211QT096-1	Trần Chí	Cầm	Nam	15/01/1972	Trảng Bàng, Tây Ninh	THPT		1990	
6	211QT132-1	Trương Thị Kim	Châu	Nữ	09/02/1972	Sài Gòn	THCN	HV CNBCVT	2006	
7	211QT070-1	Đoàn An	Chi	Nữ	10/11/1976	TP HCM	THPT		1994	
8	211QT093-1	Lê Thị Kim	Chi	Nữ	29/07/1971	Gò Vấp, Gia Định	THPT		1988	
9	211QT020-1	Lê Thị	Chinh	Nữ	15/08/1985	Hòa Bình, Bạc Liêu	THPT	THPT Lê Thị Riêng	2007	
10	211QT130-1	Nguyễn Cao Yên	Cơ	Nữ	02/08/1971	Sài Gòn	ĐH	ĐH Thủy Sản	1993	
11	211QT078-1	Trần Ngọc Âu	Cơ	Nữ	09/02/1971	Thăng Nhì, Vũng Tàu	THPT		1989	
12	211QT092-1	Lê Trung	Cường	Nam	06/02/1968	Tân An, Phong Dinh	THPT		1987	
13	211QT025-1	Võ Dương	Cường	Nam	05/03/1988	Đồng Nai	THPT bồ túc	TT KTTH-HN Thủ Đức	2006	
14	211QT016-1	Phạm Văn	Cương	Nam	19/03/1971	Vụ Bản, Nam Định	THPT		1988	
15	211QT005-1	Nguyễn Văn	Cường	Nam	14/06/1972	Sài Gòn	THPT		1991	
16	211QT034-1	Huỳnh Ngọc	Đăng	Nam	18/02/1986	TP HCM	THPT	THPT Trần Phú	2004	
17	211QT111-1	Lưu Kiều	Diễm	Nữ	21/08/1975	TP HCM	THPT		1993	

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Tốt Nghiệp THPT/THCN/CĐ/ĐH			Ghi chú
							Tốt nghiệp	Trường	Năm TN	
18	211QT094-1	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	24/07/1974	Bình Chánh, Gia Định	THPT		1992	
19	211QT071-1	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	Nữ	24/08/1966	Gò Vấp, Gia Định	THPT		1985	
20	211QT028-1	Phạm Ngọc	Đồng	Nam	06/09/1979	Hưng Hà, Thái Bình	THPT	PTTH Hưng Nhân	1998	
21	211QT054-1	Bùi Duy	Đông	Nam	12/07/1978	Thanh Hà, Hải Dương	THPT bồ túc	TTGDTX Long Khánh	2003	
22	211QT013-1	Vũ Ngọc	Đông	Nam	14/09/1987	Đà Hoai, Lâm Đồng	THPT	THPT DL Nguyễn Khuyến	2006	
23	211QT060-1	Đặng Trần Hoài	Đức	Nữ	17/05/1983	Đà Nẵng	THPT	THPT Trần Phú	2001	
24	211QT063-1	Bùi Khắc	Dũng	Nam	07/01/1966	Bến Tre	THPT		1983	
25	211QT021-1	Trần Thị	Dung	Nữ	04/10/1988	Kim Sơn, Ninh Bình	THPT	THPT Kim Sơn	2006	
26	211QT106-1	Lê Nguyễn Thùy	Dương	Nữ	22/12/1989	TP HCM	THPT	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	2007	
27	211QT062-1	Nguyễn Văn	Duy	Nam	18/03/1985	Nghĩa Hưng, Hà Nam Ninh	THPT	THPT Đăksong	2006	
28	211QT097-1	Thái Hoàng	Giang	Nam	06/07/1970	Đống Đa, Hà Nội	THPT		1988	
29	211QT052-1	Trần Trung	Giang	Nam	27/08/1985	Đức Hòa, Long An	THPT	THPT DL văn Hiến	2003	
30	211QT108-1	Hồ Thị Hồng	Hà	Nữ	23/11/1976	Quận nhứt, TP HCM	THPT		1994	
31	211QT032-1	Trần Thị Ngọc	Hà	Nữ	30/01/1984	Xuân Lộc, Đồng Nai	THPT	THPT DL Lê Quý Đôn	2002	
32	211QT014-1	Nguyễn Thị Ngân	Hà	Nữ	25/08/1980	An Sơn, Thuận Hải	THPT	PTTH Võ Thị Sáu	1999	
33	211QT018-1	Nguyễn Hồng	Hải	Nam	02/07/1983	Q.4, TP HCM	THPT	THPT Marie Curie	2001	
34	211QT042-1	Trịnh Thanh	Hải	Nam	25/07/1979	Xuân Lộc, Đồng Nai	THPT	PTTH Văn Hiến	1999	
35	211QT010-1	Nguyễn Quốc	Hải	Nam	12/12/1974	Lái Thiêu, Bình Dương	THPT	Trịnh Hoài Đức	1991	
36	211QT026-1	Phạm Xuân	Hanh	Nam	13/02/1973	Chương Mỹ, Hà Nội	THPT bồ túc		2003	
37	211QT123-1	Phan Thị Hồng	Hạnh	Nữ	22/08/1973	Hải Phòng	THPT		1990	

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Tốt Nghiệp THPT/THCN/CĐ/ĐH			Ghi chú
							Tốt nghiệp	Trường	Năm TN	
38	211QT082-1	Đinh Thị Hồng	Hào	Nữ	27/12/1969	Đà Nẵng	THPT		1987	
39	211QT109-1	Phạm Thị Thanh	Hiền	Nữ	04/04/1989	Phước Long, Sông Bé	THPT bồ túc	TTGDTX Gò Vấp	2008	
40	211QT059-1	Vũ Duy	Hiền	Nam	02/09/1975	Ý Yên, Nam Định	THPT		1993	
41	211QT064-1	Nguyễn Đình	Hiệp	Nam	17/01/1964	Gò Vấp, Gia Định	THPT bồ túc	TT GDTX Gò Vấp	2003	
42	211QT033-1	Đinh Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	07/02/1987	Cam Ranh, Phú Khánh	THPT	Phan Bội Châu	2005	
43	211QT053-1	Nguyễn Thị Hồng	Hoa	Nữ	30/11/1988	Xuân Lộc, Đồng Nai	THPT	THPT DL văn Hiến	2006	
44	211QT083-1	Đàm Thị Kim	Hòa	Nữ	24/11/1973	Sài Gòn	THPT		1991	
45	211QT088-1	Đỗ Văn	Hòa	Nữ	16/08/1974	Gò Vấp, Gia Định	THPT		1992	
46	211QT117-1	Vũ	Hoàng	Nam	27/09/1986	Tân Bình, TP HCM	THPT	THPT Nguyễn Thái Bình	2004	
47	211QT076-1	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	20/03/1975	TP HCM	THPT bồ túc		1995	
48	211QT100-1	Phạm Thị Minh	Huệ	Nữ	17/07/1979	Hưng Hà, Thái Bình	THPT	PTTH Nguyễn Khuyến	1997	
49	211QT081-1	Nguyễn Thị Thu	Hường	Nữ	17/09/1977	Tân Bình, TP HCM	THPT		1995	
50	211QT057-1	Nguyễn Song Nhật	Huy	Nam	26/11/1980	Đà Lạt, Lâm Đồng	THPT	Bùi Thị Xuân, Đà Lạt	2008	
51	211QT027-1	Mai Thị	Huyền	Nữ	03/05/1973	Thạch Thành, Thanh Hóa	THPT bồ túc	TT GDTX Thạch Thành	2006	
52	211QT119-1	Phan Thị Thụy	Khanh	Nữ	13/06/1971	Kiên Giang	ĐH	ĐH KH Xã hội và nhân văn	2006	
53	211QT125-1	Diệp Quốc	Khánh	Nam	18/01/1964	Thủ Đức, TP HCM	THPT		1981	
54	211QT065-1	Ngô Thanh	Khoa	Nam	20/05/1962	Sóc Sơn, Hà Nội	THCN	TH kỹ thuật thông tin	1983	
55	211QT090-1	Võ Thị Ngọc	Lam	Nữ	26/09/1973	Hóc Môn, Gia Định	THPT		1991	
56	211QT048-1	Nguyễn Ngọc	Lan	Nữ	07/10/1977	Hóc Môn, TP HCM	THPT		1995	
57	211QT118-1	Nguyễn Thị Phương	Lan	Nữ	24/05/1971	Ba Đình, Hà Nội	THPT		1989	

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Tốt Nghiệp THPT/THCN/CĐ/ĐH			Ghi chú
							Tốt nghiệp	Trường	Năm TN	
58	211QT040-1	Trương Thị Phương	Linh	Nữ	05/07/1989	Q.1, TP HCM	THPT	THPT Lê Thị Hồng Gấm	2008	
59	211QT039-1	Lê Minh	Luân	Nam	18/08/1988	Giá Rai, Bạc Liêu	THPT bồ túc	TT GDRX Quận 11	2006	
60	211QT012-1	Lý Hoàng	Nam	Nam	29/09/1981	Ô Môn, Cần Thơ	THPT	Lưu Hữu Phước	2001	
61	211QT011-1	Nguyễn Hà	Nam	Nam	02/03/1986	Hoài Nhơn, Bình Định	THPT	Lý Tự Trọng	2004	
62	211QT049-1	Nguyễn Văn	Nam	Nam	10/02/1975	Yên Thủy, Hòa Bình	THPT		1993	
63	211QT126-1	Hồ Thiên	Nga	Nữ	12/10/1978	Tiền Giang	THPT	PTTH Hùng Vương	1997	
64	211QT037-1	Hoàng Thị Thanh	Nga	Nữ	08/10/1986	Nghi Xuân, Hà Tĩnh	THPT	THPT Nguyễn Du	2004	
65	211QT116-1	Lê Đoàn Phương	Nga	Nữ	04/06/1969	Sài Gòn	THPT		1987	
66	211QT129-1	Ngô Thị Kim	Ngân	Nữ	03/11/1978	Gio Linh, Quảng Trị	THPT	PTTH Đông Hà	1997	
67	211QT085-1	Phạm Thị Bảo	Ngọc	Nữ	30/04/1973	Sài Gòn	THPT		1991	
68	211QT131-1	Trương Thị Phương	Ngọc	Nữ	16/03/1978	TP HCM	ĐH	ĐH KH Xã hội và nhân văn	2000	
69	211QT115-1	Võ Thị	Nhanh	Nữ	11/10/1972	Trảng Bàng, Tây Ninh	THPT	PTTH Nguyễn Trãi	1990	
70	211QT105-1	Lê Thị Minh	Nhật	Nữ	21/02/1970	Sài Gòn	THPT		1988	
71	211QT084-1	Nguyễn Thị Bích	Nhi	Nữ	17/12/1971	Gò Vấp, Gia Định	THPT		1989	
72	211QT007-1	Trịnh Phạm Yến	Nhi	Nữ	29/11/1989	Long Thành, Đồng Nai	THPT	THPT Long Thành	2007	
73	211QT114-1	Phan Bá Thành	Nhơn	Nam	01/10/1969	Gò Vấp, Gia Định	THPT		1988	
74	211QT074-1	Nguyễn Ánh	Nhung	Nữ	08/08/1970	Vĩnh Lợi, Bạc Liêu	THPT		1988	
75	211QT043-1	Nguyễn Thị Song	Niên	Nữ	12/12/1985	Nhà Bè, TP HCM	THPT	THPT Ngô Quyền	2003	
76	211QT112-1	Nguyễn Ngọc	Oanh	Nữ	19/08/1975	Sài Gòn	THPT		1994	
77	211QT051-1	Lê Thị Hiền	Phúc	Nữ	28/03/1982	Xuân Lộc, Đồng Nai	THPT	THPT DL văn Hiến	2001	

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Tốt Nghiệp THPT/THCN/CĐ/ĐH			Ghi chú
							Tốt nghiệp	Trường	Năm TN	
78	211QT023-1	Trần Công	Phúc	Nam	15/10/1985	Trảng Bàng, Tây Ninh	THPT bồ túc	TT GDTX Gò Đầu	2005	
79	211QT061-1	Nguyễn Thành	Phước	Nam	01/06/1988	TP HCM	THPT	THPT Trần Khai Nguyễn	2006	
80	211QT066-1	Trương Ngọc	Phượng	Nữ	22/01/1987	Vũng Liêm, Cửu Long	THPT	THPT Hiếu Phụng	2005	
81	211QT110-1	Lư Kim	Phượng	Nữ	10/06/1971	Sài Gòn	THPT		1989	
82	211QT120-1	Lưu Thị Mỹ	Phượng	Nữ	02/07/1970	Sài Gòn	THPT		1989	
83	211QT030-1	Nguyễn Thị Ngọc	Phượng	Nữ	21/10/1984	Gò Vấp, TP HCM	THPT	THPT Nguyễn Công Trứ	2004	
84	211QT089-1	Phạm Thị Kim	Phượng	Nữ	01/10/1971	Tân Kiên, Gia Định	THPT		1990	
85	211QT003-1	Cao Hoàng	Phương	Nam	26/04/1985	Châu Thành, Bến Tre	THPT bồ túc	TT GDTX Bình Thạnh	2005	
86	211QT102-1	Lê Quang	Phương	Nam	30/05/1973	Thủ Đức, Gia Định	THPT		1990	
87	211QT072-1	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	04/06/1975	Thường Tín, Hà Tây	THPT		1993	
88	211QT004-1	Trần Ngọc	Quán	Nam	17/07/1986	Tân Phú, Đồng Nai	THPT	THPT BC Lý Tự Trọng	2011	
89	211QT022-1	Trần Hoàng Trung	Quân	Nam	02/01/1983	TP HCM	THPT	THPT Marie Curie	2001	
90	211QT128-1	Vô Thanh	Quang	Nam	30/10/1972	Sài Gòn	THPT		1990	
91	211QT002-1	Nguyễn Công	Quốc	Nam	02/01/1978	Tây Sơn, Bình Định	THPT	PTTH Tây Sơn	1997	
92	211QT008-1	Nguyễn Xuân	Sang	Nam	20/08/1980	Phù Cát, Bình Định	THCN	HV CNBCVT	2003	
93	211QT024-1	Vũ Trường	Sinh	Nam	14/08/1979	Đông Hưng, Thái Bình	THPT bồ túc	Đông Hưng	1997	
94	211QT050-1	Nguyễn Văn	Tài	Nam	16/02/1988	Đô Lương, Nghệ An	THPT		2006	
95	211QT029-1	Cao Xuân Huy	Thái	Nam	22/10/1981	Tân Bình, TP HCM	THPT	PTTH Nguyễn Du	1999	
96	211QT103-1	Nguyễn Quốc	Thái	Nam	28/06/1964	Gia Định	THPT		1983	
97	211QT056-1	Nguyễn Duy	Thành	Nam	23/07/1970	Gò Vấp, Gia Định	THPT bồ túc		1998	

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Tốt Nghiệp THPT/THCN/CĐ/ĐH			Ghi chú
							Tốt nghiệp	Trường	Năm TN	
98	211QT047-1	Đoàn Diễm	Thanh	Nữ	22/03/1989	TP HCM	THPT	THPT Nguyễn Khuyến	2007	
99	211QT080-1	Lê Cúc	Thanh	Nữ	14/01/1975	Q.5, TP HCM	THPT		1995	
100	211QT017-1	Lê Quang	Thanh	Nam	17/02/1983	Bình Thạnh, TP HCM	THPT	THPT Nguyễn Trung Trực	2001	
101	211QT107-1	Lê Thị Thanh	Thảo	Nữ	29/08/1975	Hóc Môn, TP HCM	THPT	THPT Mạc Đĩnh Chi	1993	
102	211QT077-1	Nguyễn Dị	Thảo	Nữ	01/09/1972	Sa Đéc	THPT		1990	
103	211QT133-1	Trần Quốc	Thi	Nam	23/01/1966	Sài Gòn	BTVH		1986	
104	211QT073-1	Phạm Thị Xuân	Thu	Nữ	21/10/1971	Sài Gòn	THPT		1989	
105	211QT001-1	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	22/01/1971	Sài Gòn	THPT		1989	
106	211QT067-1	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	22/01/1971	Sài Gòn	THPT		1989	
107	211QT068-1	Nguyễn Thị Uyên	Thy	Nữ	31/01/1974	Gia Định	THPT		1993	
108	211QT075-1	Phạm Thị Phương	Thy	Nữ	28/04/1975	TP HCM	THPT		1993	
109	211QT087-1	Đinh Ngọc	Tiến	Nam	23/12/1960	Gò Vấp, Gia Định	THPT bổ túc	Bưu chính viễn thông 2	1997	
110	211QT095-1	Lê Nhật	Tiến	Nam	20/03/1983	Chợ Mới, An Giang	THPT bổ túc	TT GDTX Phú Nhuận	2003	
111	211QT041-1	Nguyễn Thị Thanh	Tiền	Nữ	10/05/1980	Củ Chi, TP HCM	THPT	PTTH Củ Chi	1998	
112	211QT009-1	Đặng Thành	Tiên	Nam	02/02/1984	Phù Mỹ, Bình Định	THPT	THPT Số 1 Phù Mỹ	2002	
113	211QT104-1	Huỳnh Văn	Tính	Nam	30/04/1977	Thủ Đức, TP HCM	THPT	THCB Nguyễn Hữu Huân	1997	
114	211QT124-1	Trần Nguyễn Thùy	Trâm	Nữ	21/04/1973	Quận nhì, Huế	THPT		1991	
115	211QT046-1	Hoàng Đức	Trọng	Nam	01/08/1986	Đăknông, Đăklăk	THPT	THPT Đăknông	2004	
116	211QT086-1	Vũ Thị Xuân	Tú	Nữ	24/06/1973	Kim Sơn, Ninh Bình	THPT		1991	

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Tốt Nghiệp THPT/THCN/CĐ/ĐH			Ghi chú
							Tốt nghiệp	Trường	Năm TN	
117	211QT031-1	Đỗ Mạnh	Tuấn	Nam	12/11/1986	TP HCM	THPT bồ túc		2005	
118	211QT101-1	Nguyễn Đăng	Tùng	Nam	21/09/1988	Quế Võ, Hà Bắc	THPT	THPT BC Lý Tự Trọng	2006	
119	211QT121-1	Lý Mỹ	Tuyền	Nữ	07/07/1978	Châu Thành, Bến Tre	THPT		1996	
120	211QT113-1	Nguyễn Thị Hồng	Vân	Nữ	14/04/1974	Thủ Đức, TP HCM	THPT		1997	
121	211QT015-1	Phạm Thị Hồng	Vân	Nữ	14/12/1982	Q.11 TP HCM	THPT	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	2001	
122	211QT098-1	Đỗ Thị	Việc	Nữ	09/08/1973	Sài Gòn	THPT		1991	
123	211QT044-1	Huỳnh Hải	Việt	Nam	07/08/1985	Nha Trang, Phú Khánh	THPT	Nguyễn Trường Tộ	2003	
124	211QT006-1	Hoàng Đình	Vinh	Nam	07/03/1985	Q.11, TP HCM	THPT	THPT Hùng Vương	2003	
125	211QT035-1	Lê Minh	Vương	Nam	01/08/1988	Long Thành, Đồng Nai	THPT	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	2006	
126	211QT099-1	Trần Khả Ái	Vy	Nữ	10/10/1989	Đà Lạt, Lâm Đồng	THPT	THPT Võ Thị Sáu	2007	
127	211QT069-1	Nguyễn Thị	Xuân	Nữ	22/03/1977	TP HCM	THPT	PTTH Nguyễn Khuyến	1997	

Danh sách gồm có 127 thí sinh./.

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH

**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
ĐẠI HỌC HÌNH THỨC GDTX NĂM 2011**

Lương Thị Thanh Vân

TS. Lê Quốc Cường